



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 22/05/2026 (Friday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0	23:16	03:00	↗
3.4	07:23	10:30	↘
2.7	11:54	15:45	↗
3.2	16:04	19:15	↘
0.4	00:09	03:45	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	<i>P.Thùy - Nghị</i>	TPC-TK-04; TPC-SL-14	6	190	6,257	H25 - CanGio	03:30		
2	<i>V.Tùng</i>	CNC PUMA	10.6	186	31,999	P/s3 - CL3	05:30	// 08.30 Y/c MP	A1-A2
3	<i>N.Cường</i>	SHIMANAMI BAY	10.5	186	29,796	P/s3 - CL5	05:30	// 08.30 Y/c MP	A5-A6
4	<i>Uy - Duy</i>	HOOGE	8.6	172	18,686	P/s3 - CL4	05:30	// 08.30	AB02-TM
5	<i>M.Hùng - Tín</i>	HAIAN PARK	8.4	145	9,413	H25 - TCHP	05:30	// 08.00 ↑	08-12
6	<i>V.Hải</i>	EVER COMPOSE	9.8	172	18,658	P/s3 - BNPH	06:00	// 09.00	AB02-TM
7	<i>N.Tuấn</i>	BEROLINA C	10.6	209	26,435	P/s3 - CL4-5	07:00	// 10.00	A5-A6
8	<i>N.Trường</i>	TRUONG AN 03	7.1	111	3,640	H25 - CanGio	09:00		
9	<i>Đ.Minh - M.Cường</i>	KMTC JARKATA	9.1	172	16,659	P/s3 - CL7	11:00	// 14.00	A2-A3
10	<i>Đặng</i>	SKY ORION	10	173	20,738	P/s3 - CL1	14:00	// 16.00	A1-A2
11	<i>Giang</i>	XIN HAI XIU	7.2	132	6,680	H25 - TCHP	13:30	// 16.00	08-12
12	<i>V.Hoàng</i>	WAN HAI 288	10.3	175	20,899	P/s3 - CL4	16:00	// 17.00	A1-A2
13	<i>Vinh - Anh</i>	DONGJIN VOYAGER	9	173	18,559	P/s3 - BP6	15:00	Tăng cường dây	A1-A3
14	<i>K.Toàn</i>	MAERSK NESNA	7.6	172	25,805	P/s3 - CL7	23:00	// 02.00	
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	<i>Nhật - Chương</i>	YM TRILLION	12.2	334	118,524	CM2 - P/s3	07:00	MP	MR-KS-AWA
2	<i>P.Hải - P.Tuấn</i>	ONE HOUSTON	12	335	96,801	CM3 - P/s3	15:00	MP-VTX	MR-AWA
3	<i>A.Tuấn - Q.Hung</i>	HYUNDAI JUPITER	11.5	323	110,632	P/s3 - CM3	15:00	Y/c MP-VTX	MR-AWA
4	<i>Đức - Đ.Chiến</i>	COSCO SHIPPING PANAMA	12.5	366	157,741	CM4 - P/s3	17:00	MP-VTX	A9-A10-H9
5	<i>N.Dũng</i>	VIRA BHUM	10.3	195	25,217	P/s3 - CM2	16:00	Y/c MP	MR-AWA

6	Quân - N.Hoàng	BROOKLYN BRIDGE	11.9	267	44,459	P/s3 - CM4	22:00	Y/c MP-VTX	A9-A10
7	H.Trường - Diệu	TC SATURN+TC 18	3.5	175	4,954	P/s3 - TCCT	13:30	ĐX, 2HT	A9-A10
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	V.Dũng	SAWASDEE DENEH	9.5	172	18,072	CL7 - P/s3	03:00		A5-A6
2	N.Minh	DONGJIN CONFIDENT	8.2	172	18,340	BNPH - P/s3	03:00		A3-AB02
3	N.Hoàng - Hồng	TPC206-TK02;TPC206-SL02	2.9	190	6,257	CanGio - H25	09:00		
4	N.Thanh - T.Tùng	YM CELEBRITY	9	210	32,720	CL5 - P/s3	08:30		A5-A6
5	M.Tùng - Quyết	WAN HAI 360	9.3	204	30,776	CL3 - P/s3	08:30		A1-A2
6	Khái	SAWASDEE SPICA	10.3	172	18,072	CL4 - P/s3	08:30		A3-01
7	Quyển	HAI TIAN LONG	5	98	3,609	BNPH - H25	09:30		A3-01
8	M.Hải	NICOLAI MAERSK	9.1	199	27,733	CL4-5 - P/s3	10:30		A5-A6
9	Đ.Long - Chính	MACALLAN 18 - GUIBOT	1	189	4,616	TCHP - G2	13:00	Cano DL	
10	Đ.Toàn	SITC HAIPHONG	8.7	162	13,267	CL7 - P/s3	12:30		A5-A6
11	Trung	EVER WORLD	8.9	172	27,145	CL1 - P/s3	17:30		A1-A2
12	P.Hùng	HOOGE	9.1	172	18,686	CL4 - P/s3	19:30		A5-A6
13	Tân	EVER COMPOSE	8.8	172	18,658	BNPH - P/s3	20:30		A1-A2
14	Giang	YONG SHENG 99	6	123	7,460	TCHP - H25	01:30	SR	08-12
15	Kiên	INCRIS	9.4	172	19,035	BP6 - P/s3	03:30	Lùi ngày	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Th.Hùng	EVER WORLD	9.5	172	27,145	BP6 - CL1	02:00		A1-A2
2	Kiên	INCRIS	9.4	172	19,035	CL1 - BP6	02:00	Chờ nước,	A3-01